

Tình Yêu Trong Thời Chiến ★

(Viết để hồi tưởng quá khứ và riêng tặng các bạn
Khóa 19 Nguyễn Trãi.)

2. Tình Yêu

Mùa Xuân

và Chiến Trận

Nguyễn Trần, K19



đạn vẫn nổ
bom vẫn rơi
thầy người vẫn ngã
chim trời còn bay
Đông tàn Xuân tới
anh vẫn còn đi

*cho em mãi trông chờ
cho em khóc thầm trong mặc cảm bơ vơ
ngày đêm đối bóng*

- Người ta có vợ có chồng
em một mình đơn lẻ!

anh ôm sấu thể hệ
đi vào đất mẹ Việt Nam.
Việt Nam.

Việt Nam quê hương ta
đã tan nát cửa nhà
cơ nghiệp mấy đời gầy dựng
*Đất mẹ còn điều đứng
anh vẫn mãi còn đi
em đừng buồn chi
dù đôi ta cách trở.*

- Ôi tình yêu tình yêu! Tình yêu
là chuỗi dài mong nhớ
là tháng ngày lo sợ
là thì thâm chấn gối giá băng

*Là chiếc bóng đêm trắng với nhớ thương quay quắt
Là gió chiều hiu hắt nghe lạnh bước đặng trình
Là ước mơ nhiều giữa sương khói lung linh*

- Một mai thanh bình
tình ta vui đoàn tụ
cho em tròn giấc ngủ
thôi hết sợ chia ly.

Hôm nay Xuân về
nhưng anh vẫn phải còn đi
Khánh ơi!

*** Trích trong HỒI TƯỢNG.**





Tường Niệm và Tri Ân

Tường Thúy, K20/1

Thời gian trôi qua đã lâu lắm rồi, kể từ ngày 30/4/1975, ngày mà miền Nam Việt Nam hoàn toàn chìm ngập dưới màu cờ máu tanh hôi của chế độ phi nhân CS, đến nay đã là 44 năm. Bốn mươi bốn năm, người dân Miền Nam đã phải sống trong tủi nhục, dưới ách thống trị của bọn lãnh đạo CS ngu dốt, tham tàn và vô lương.

Hôm nay, trên mảnh đất tự do này, khi hồi tưởng lại những ngày tháng còn ở dưới chế độ phi nhân của CS, tôi không khỏi rùng mình, và thấy nuối tiếc thật nhiều về cuộc sống tự do, hạnh phúc dưới bóng cờ VNCH; mặc dù lúc ấy, chiến tranh luôn hiện diện đó đây ở miền Nam Việt Nam, nhưng cuộc sống an bình của người dân miền Nam, đã luôn được bảo vệ bởi những người chiến sĩ của một quân đội hùng mạnh, thiện chiến mang tên Quân Lực VNCH.

Những người lính VNCH đã chứng tỏ họ đã là những chiến

binh thiện chiến, gan dạ, hào hùng qua những chiến thắng vang dội chiến trường, như những trận Đồng Xoài, Bình Giả, Hạ Lào, Khe Sanh, Pleime, Đức Cơ, Tổng Lê Chân, Bình Long, An Lộc..., nhiều, nhiều nữa và nhất là chiến thắng tái chiếm lại Cổ thành Quảng Trị (Cổ thành Đỉnh Công Tráng) đã làm những nhà quân sự thế giới phải ngưỡng mộ.



Nỗi gian khổ của những người lính chiến.

Một vị tướng của Hoa Kỳ phải thốt lên:

- *“Lực lượng Tổng Trừ Bị TQLC, Dù, BĐQ của quân lực VNCH chiến đấu rất giỏi. Một sư đoàn của họ có khả năng chiến đấu bằng 5 sư đoàn khác, nhưng tiếc thay những lực lượng này không còn nữa.”* Trích trong *“Cờ Bay Trên Cổ Thành Quảng Trị”*, MX Phạm Văn Chung.

Tiếc nuối này không chỉ của riêng ông mà đó cũng là nuối tiếc của cả dân tộc VN chúng tôi. Không duy trì được những lực lượng này cũng chính vì sự trá trở của chính phủ các ông mà thôi.

Tôi đã đọc được rất nhiều bài biết, về những trận đánh của chính những người lính đã từng tham gia những mặt trận này, qua những tác phẩm: *“Cờ Bay Trên Cổ Thành Quảng Trị”* của MX Phạm Văn Chung, *“Nhảy Dù và Cổ Thành Đỉnh*

Công Tráng” của MĐ Trương Đăng Sĩ, “Trận Đánh Đức Huệ” của Chuẩn tướng Trần Quang Khôi, “Không Quân VNCH và Chiến Trường An Lộc”... Bài viết nào cũng cảm động và gay cấn như trong ciné, chỉ tiếc rằng đây là sự thật mà những người lính quả cảm đã nằm xuống, đã hy sinh vì tổ quốc sẽ không bao giờ trở dậy khi phim chấm dứt, và những người mang thương tật, vĩnh viễn sẽ mang thương tật mãi trong đời. Tôi đã đọc, đã buồn, vui, hồi hộp theo từng bước chân các anh và những hình ảnh từng người lính tiến lên, rồi gục ngã trước làn đạn quân thù như đã bị mờ đi trong giòng nước mắt, như Mũ Đỏ Trương Đăng Sĩ đã viết trong “Nhảy Dù và Cỏ Thành Đình Công Tráng”:

- “Liên sau đó tôi xử dụng ba trung đội hàng ngang cộng với ba trung đội sẵn sàng tiếp ứng. Binh sĩ vừa bắn vừa hô xung phong đẹp hơn ciné chiến tranh.”

Quyết tâm của các anh để chiếm lại được Cỏ Thành, để giương cao lá cờ chính nghĩa VNCH thật đẹp, thật hào hùng; nhưng hy sinh và tổn thất của các anh cũng thật to lớn, thật cao cả và thật buồn, đúng như câu “Nhất tướng công thành, vạn cốt khô”.

Các anh chiến sĩ VNCH, các anh thật anh hùng, thật dũng cảm. Dù thời gian có qua đi, những người lính của quân lực VNCH: Thủy Quân Lục Chiến, Biệt Cách Dù, Nhảy Dù, Biệt Động Quân, Bộ Binh, Hải Quân, Giang Thuyền, Người Nhái, Không Quân, Địa phương Quân, Nghĩa Quân... các anh sẽ vẫn sống mãi trong lòng người dân Việt Nam luôn nhớ và biết ơn các anh. Các anh đã hy sinh không những tuổi trẻ, ước vọng, tương lai của mình khi hiến dâng cho tổ quốc thân thể và tính mạng, mà các anh còn hy sinh tình yêu, hạnh phúc của cả một đời.

Hôm nay trên đất nước người, tôi lại nhớ về những ngày xa xôi cũ, khi còn sống trên quê hương dầu yêu,

“Người đi vì núi sông.

*Hàng hàng lớp lớp chưa về,
Người người nối tiếp câu thê, giành lấy quê hương...”
 (“Hàng Hàng Lớp Lớp”, Nguyễn Văn Đông)*

Có những đêm, tôi cứ thao thức không ngủ được, ra ngồi bên thềm nhìn những đóm hỏa châu lung linh trong màn đêm, lòng chợt thấy se thắt. Những đóm hỏa châu như những giọt nước mắt của những góa phụ trẻ tôi đã gặp hàng ngày, khi tôi làm việc tại Tổng Nga Ngân Khố. Rồi ngày mai và những ngày tiếp nối, tôi sẽ lại thấy thêm nữa, những người góa phụ trẻ khác, còn rất trẻ, nét mặt thất thần, ngơ ngáo, buồn bã trong những chiếc áo sơ còn mới, nhưng lấm lem, đầy bụi đất, bên



Chúng ta có thể nào không rơi lệ khi nhìn thấy hình ảnh bi thương này?

cạnh những đứa trẻ thơ vô tội đầu chít vội mảnh khăn tang trắng, vô tư ôm áo mẹ, giương đôi mắt ngây thơ nhìn mọi người mà không biết tương lai sẽ về đâu. Còn những cha mẹ già, những cụ bà tóc bạc phơ, những ông lão tay chân run rẩy, ngồi bất động ở một bực thềm, cặp mắt rầu rầu, buồn bã với nỗi đau trong tận đáy lòng. Tất cả ngồi chờ để lãnh tiền tử của chồng, của con. Còn gì đau đớn cho bằng gia đình đã mất đi cái cột trụ quan trọng nhất, là người con, người chồng, và

người cha. Cái gia đình nhỏ nhoi này sẽ ra sao? Cha mẹ già lấy ai nương tựa lúc tuổi xế chiều? Người vợ trẻ không những mất đi cái hạnh phúc một đời con gái mà còn phải gánh trên vai cái trách nhiệm “*dạy con đèn sách, thiếp làm phụ thân*”. Những đứa trẻ thơ, có những em còn trong bụng mẹ và những em mới vừa lọt lòng, đã mồ côi cha, không còn được biết thế nào là tình phụ tử nữa.

Chiến trường càng sôi động bao nhiêu thì gia đình tử sĩ càng nhiều bấy nhiêu. Trên thêm quỹ Hưu Bổng của Tổng Nha Ngân Khố ở đường Ngô Đức Kế, có nhiều cảnh thương tâm, làm những người chứng kiến không khỏi ngậm ngùi, rơi nước mắt. Tôi thấy có nhiều góa phụ khi cầm đồng tiền tử tuất trên tay đã òa khóc nức nở:

- “*Anh ơi, anh ở đâu? Tại sao lại bỏ mẹ con em mà đi vậy. Em đâu muốn có những đồng tiền này đâu, nó là máu anh, thịt xương của anh mà, em đâu muốn có nó. Anh ơi!*”

Tiếng khóc như xé lòng của người thiếu phụ trẻ mất chồng, nghe xót xa, đứt ruột làm sao. Số tiền tử tuất nhỏ nhoi ấy làm sao đền bù nổi nỗi mất mát to lớn, nỗi mất con, mất chồng, mất cha này.

Tiếng khóc làm tôi nhớ lại, tôi có người chị họ, chị lấy chồng, anh là một thiếu úy trẻ mới ra trường. Anh chị đang trong thời kỳ trăng mật thì anh tình nguyện ở lại đơn vị thêm một đêm thay vì nghỉ phép, và đi hành quân thay cho một người bạn, vì vợ người bạn này vừa sinh con đầu lòng. Cuộc hành quân suông sẻ nhưng khi trở về, toán của anh bị phục kích, chiếc xe jeep của anh bị giật mìn nổ tung. Chị như người mất hồn trước tin oan nghiệt. Mất anh, chị mất cả một cuộc đời. Ôm chiếc áo đầm máu của anh trong tay, ngồi trước quan tài, nhìn tấm hình chồng lung linh sau ánh nến, mấy ngày không ăn, không ngủ, lúc khóc rũ người xuống, lúc lại lẩm bẩm những câu vô nghĩa:

- “*Vô lý, anh nói anh về với em mà. Sao lại như thế? Không*

phải, không phải đâu... vô lý, vô lý quá. Bây giờ anh ở đâu? Về với em đi, anh ơi....”

Chiến tranh thật tàn nhẫn và vô lý, nó cướp đi biết bao nhiêu sinh mạng, hạnh phúc của con người. Thế mà, dù muốn, dù không các anh vẫn phải lên đường, ra chiến đấu nơi địa đầu giới tuyến để bảo vệ cái sinh mạng đó và hạnh phúc đó của người dân.

Các anh chiến sĩ VNCH chiến đấu vì sự sống còn của người dân miền Nam Việt Nam. Các anh chiến đấu chống lại cái chủ nghĩa phi nhân Cộng Sản. Tiếc thay, tinh thần chiến đấu anh dũng, oai hùng của các anh, sự hy sinh cao cả của các anh đã chính đồng minh của mình phản bội, Trong giờ phút cuối cùng, các anh đã phải chiến đấu đơn độc, trong tuyệt vọng rồi bị bắt buộc, tức tưởi, phải buông súng trong khi khí thế, nhiệt huyết hào hùng của người lính VNCH vẫn còn tràn đầy trong huyết quản. May thay cho các anh, cũng như may thay cho người dân miền Nam, ngoài những kẻ bỏ rơi đồng đội, bỏ rơi dân chúng, chúng ta vẫn còn có những vị tướng, tá, nhân cách, tiết tháo sáng ngời, không thua gì các anh hùng, liệt nữ tổ tiên.

Nếu ngày xưa chúng ta có Phan Thanh Giản, Hoàng Diệu, Võ Tánh tận tiết theo thành thì ngày nay chúng ta cũng có những vị tướng, tá, tài ba, trí dũng, vị quốc vong thân, không để lọt vào tay giặc, như: Thiếu Tướng Phạm Văn Phú, Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam, Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng, Chuẩn Tướng Trần Văn Hai, Chuẩn Tướng Lê Nguyên Vỹ, Đại Tá Nguyễn Hữu Thông, Trung Tá Nguyễn Văn Long... và còn thêm rất đông các chiến sĩ vô danh khác của mọi cấp bậc, của mọi binh chủng, cũng đã tự hy sinh, nêu cao sĩ khí của người lính VNCH để bảo toàn danh dự cho màu cờ, sắc áo của quân đội mình...

Nếu ngày xưa chúng ta có Nguyễn Thái Học và mười ba đồng chí VNQDD trước khi bị xử bắn đã đồng dạc hô to: “Việt Nam muôn năm”, thì ngày nay chúng ta có Đại Tá Hồ Ngọc

Cần, Thiếu Tá Trịnh Tấn Tiếp cũng hiên ngang trước mũi súng của quân thù, không hề khiếp nhược, đề hô to: “**Việt Nam Cộng Hòa muôn năm! Đả đảo Cộng Sản!**” Khí tiết lắm, đâu có kém gì.

Ngày 30/4/1975 qua đã lâu, đã 44 năm rồi còn gì, nhưng sao trong lòng tôi và có lẽ cả trong thâm tâm các anh chiến sĩ, các người dân Việt Nam nữa, nổi hờn vong quốc vẫn cứ mãi đau đáu bên lòng, cứ mãi nuối tiếc, ngậm ngùi về việc tan rã tức tưởi, bức tử vô lý đối với một quân lực hùng mạnh nhất vùng Đông Nam Á, Quân Lực VNCH.

Hôm nay đây, một vài dòng viết lên để tưởng niệm. Xin như một nén nhang thấp muện để kính dâng anh linh những chiến sĩ đã vị quốc vong thân, cũng xin như một lời tri ân gửi đến các anh chiến sĩ oai hùng, bất khuất, quả cảm của Quân Lực VNCH ngày nào, đã chiến đấu bảo vệ cho người dân miền Nam có được những năm, tháng hạnh phúc. Không bao giờ quên, vâng, không bao giờ chúng tôi quên ơn các anh, những người chiến sĩ VNCH.

Tucson - AZ - 2019





ĐỊCH và B52 *

Đào Đức Bảo, K21

Chúng tôi lầm lũi xuyên rừng, đi lũng địch trong trạng thái mắt nhắm, mắt mở, ngây ngật của một đêm không chợp mắt. Đã qua rồi một buổi sớm có sương mai tê tái lạnh, bây giờ giữa trưa nắng gắt gao và oi bức lạ. Cả đại đội đi trên khô mà cứ giống như vừa lội qua dòng nước ướt đầm. Cái ướt đầm nhớp nháp của mặn chất mồ hôi. Tự nhiên tôi giật mình nghĩ mình không vác ba lô mà ướt cả quần áo, vậy anh em giờ này còn mệt đến đâu nữa. Không thể cố được, tôi ra lệnh toàn đại đội nghỉ giây lát. Chưa kịp thở lấy sức đã có tiếng trực thăng vùn vủ, xen lẫn tiếng nói của Trung Tá Tiểu Đoàn Trưởng:

- Thiên Giáo, đây Sơn Thủy.
- Tôi nghe địch thân.
- Đến điểm chốt, anh quay lại qua đêm và sửa soạn ngày mai sáng sớm sẽ có trực thăng vận vào vùng khác. Mục tiêu đến sẽ cho vào sáng mai. Anh nghe rõ không?
- Tôi nghe rõ, địch thân. Tôi thần thờ.
- Khi đến mục tiêu 3 là anh đã ra khỏi vùng của thặng 7. Từ đó anh trở về số nhà cũ làm việc.

- Đáp nhận, đích thân. Tôi vẫn thần thờ.

Bức máy nội bộ, tôi gọi bốn trung đội trưởng, cho tiếp tục du chuyển để gắng đến mục tiêu chốt. Tôi cần đến sớm để anh em có rộng thì giờ nghỉ ngơi. Năm giờ chiều hôm đó, xong rồi đã đến đêm đúng do Tiểu Đoàn ấn định. Chưa kịp lục soát, chưa kịp báo cáo về Tiểu Đoàn thì lại đã nghe tiếng súng địch nổ dồn phía trước. Dựa lưng vào bờ mỗi cạnh thân cây rừng cao vút, tôi vội vàng gọi bốn trung đội trưởng giữ chặt vị trí để theo dõi tình hình. Trời đất ơi, con bà nó! Cả đại đội lại lọt thõm vào vùng địch đóng quân, bọn khốn nạn phang vang trời đủ loại súng. Đại đội tôi mất thế thượng phong nên chỉ còn cách chống trả và tạm kéo dật lui rồi giữ thế thủ. Tường đêm nay sẽ được vài tiếng ngủ bù, giờ này đã đưng còn nước non gì nữa. Đúng là số con rệp, cái quái gì mình cứ đút đầu vào rừng là đưng. Không biết có buông không?

Tiếng Thiếu Úy Quý, Trung Đội Trưởng 3:

- Báo cáo đích thân, con cái tôi đã lục soát rộng và hướng địch đã êm tiếng súng. Đích thân cho chúng tôi đuổi theo!

Tôi vội vàng:

- Đùng đuổi, kệ mẹ nó! Cứ giữ chặt tuyến cho tôi.

- Nhận, đích thân.

Tôi bảo Toàn bầm máy gọi các trung đội trưởng. Khi nghe các trung đội trưởng ở đầu máy, tôi ra lệnh:

- Các anh bắt tay nhau và cho con cái thay phiên ăn uống. Sẵn sàng đồ chơi vì có thể mình lại thức trắng đêm nay.

Tôi nghe các trung đội trưởng đáp nhận trong tiếng súng địch đã im và tôi cũng im theo nỗi buốt của những tháng ngày đầu tiên cầm đại đội đi đơn lẻ. Bỗng giật mình, tôi vụt chụp máy, khi nghĩ đến một điều sơ sót, gọi vội vàng:

- 1, 2, 3, 4 gặp đích thân. Mỗi anh cho một toán tiền đồn lần lượt theo phương giác hướng trước mặt với khoảng cách không quá 100 và dặn chúng nó trực máy liên tục.

Cho lệnh xong buồng máy, tôi bắt đầu nấn nệ hai bên thái dương để mong giọt bớt cơn nhức nhối. Đêm đang về đen trời, cũng có le lói chút ánh trăng thượng tuần rơi rớt sữa. Miệng khô đắng vẫn thói quen móc thuốc để dần cảm xúc, tôi đang cần suy nghĩ đến cách đón nhận giao tranh đêm nay. Giờ này tôi không thể đem quân ra khỏi điểm dừng vì rừng Tây Ninh giáp ranh có dễ đâu tìm chỗ an toàn nghỉ đêm. Tôi lại chửi thề một mình dù không phải thói quen. Mặc cha nó, tới đâu thì tới! Đã có tiếng đạn 105 ly từ pháo đội gửi về những điểm nghỉ ngơi. Cảm ơn đã giúp nhau trong hoàn cảnh hình như khác biệt. Tôi đã cảm thấy ấm áp và gần gũi với tiểu đoàn trong tiếng đạn pháo đều đặn rít gần rơi nổ.



Trung Úy Đào Đức Bảo, tác giả, Q. Đại Đội Trưởng Đại Đội 93 Nhảy Dù, 11-1969.

Tôi bước quanh tuyến phòng thủ. Những người lính gác đang dựa gốc cây, bên mô đất hay dưới lổm sâu của thế đất trườn. Những người lính của tôi không biết đã kịp lừa vùi vàng những miếng cơm sấy, với chút kho mặn hay chan bằng nước lạnh? Đêm nay đã mất cả một phần canh lá giang chua cho bữa tối như buổi chiều dừng quân không đụng địch. Cái món canh chua để quơ quào trong rừng và để lừa cơm nhất để đủ sức cử động chân tay, đủ sức bóp cò, nhưng chắc chắn đã đủ sức nhớ về người yêu, người vợ, hay cha mẹ ở nơi nào xa lắm. Hạ sĩ Toàn bước nhanh tới trao ống liên hạp, cùng miệng vôi vãi:

- Trung Úy, Tiểu Đoàn Trưởng gọi.

- Tôi nghe, đích thân.

- Có lệnh cho anh phải dọn dẹp và move ngay bây giờ về target X, với khoảng cách chừng 3 km. Tôi sẽ cho pháo binh

soi sáng.

Tôi ngạc nhiên và ý kiến:

- Địch thân, tôi vừa đụng còn chưa kiểm soát rộng tuyến. Địch còn lẩn quần đầu đây, làm sao đi ngay được?

- Việc đó là của anh. Tôi nhắc lại. Tôi nhắc lại, chẳng may có đụng cũng phải rút chạy khỏi vùng ngay lập tức. Tôi không còn cách nào hơn vì B52 sẽ trải thảm trên đầu anh, sau đúng một tiếng kể từ giây phút này. Anh đi sớm phút nào là thoát bom lúc đó. Nó sẽ đánh từ hướng Đông sang hướng Tây ngay trên đầu anh. Vậy anh tự lo liệu.

- Sao địch thân không cản lại ít giờ?

Tiếng Trung Tá Trí bắt lặc:

- Trời ơi! Ông tướng còn không cản được, làm sao tôi cản?

Tôi lộ giọng bực mình:

- Nhưng địch thân phải thông cảm, tôi đang ở giữa vòng vây có địch quanh quất đầu đây, thì làm cách nào đi hằng 3 cây số trong đêm tối với thời gian chỉ một tiếng đồng hồ.

Giấu bắt lặc, giọng ông Trí nổi nóng:

- Anh làm theo lệnh, tôi không có cách nào khác hơn.

Buông máy, tôi không còn thì giờ để thần thờ, nhưng tôi có thì giờ để biết giặc còn đang ở bốn phía. Đám chốt nổ súng hồi xế chiều không có nghĩa quanh đây tôi có thể biết lực lượng chúng đóng quân bao nhiêu? Nhưng cái khốn khó cho một đại đội lẻ loi đơn độc không còn thuần giữa ta và địch, mà cái khốn khó là cái lệnh quái ác vừa rồi do Trung Tá Trí vừa ban. Kéo đại đội chạy xa vùng B52 sắp thả với thời gian một tiếng đồng hồ trong đêm tối không thấy mặt người. Không được phép ngưng lại dù chạm địch. Dù làm được vậy thử sẽ đi được bao xa trong cảnh trời đêm chập chùng, rừng núi với cây cối đổ, vất ngang vất dọc, cùng lúc địch chỉ đợi sơ hở là tấn kích. Không còn gì phải nghĩ thêm, tôi bấm máy:

- 1, 2, 3, 4! Các đích thân lên máy. Tôi truyền lệnh vẫn tắt rõ ràng. Các anh cho con cái biết bạch văn lệnh này. . 55 phút nữa, tôi lập lại, 55 phút nữa nơi đây sẽ thành bình địa. Các anh đã biết một “pat” (đợt) B52 dài 3 km, ngang 1km tối thiểu. Chúng ta phải đi thật nhanh khỏi vùng để tránh bom. Có pháo binh soi sáng. Trường hợp gặp địch chặn phải tấn “con cái” xông bừa càn qua mà chạy. Dẫn chúng bám chặt nhau. Tôi không cho phép bỏ người bị thương lọt lại phía sau. Có ai cần hỏi gì không? Nếu không bắt đầu chia hai cánh di chuyển. 1, 3 bên trái. 2, 4 bên phải. Tôi đi với Trung Đội 2.



Một đơn vị Nhảy Dù đang chờ lệnh tấn công.

Lần lượt, bốn trung đội trưởng đáp nhận, vội vàng không thối mắc. Buông máy, tôi khoác dây 3 chạc lên người với ý nghĩ: Còn thối mắc cái nổi gì, chậm phút giây nào thì sẽ nhận bom đạn của đồng minh chụp xuống đầu phút này. Anh em binh lính không lạ gì với B52. Đã trải qua bao lần trực thăng vận vào vùng sau đợt đánh bom, đại đội với hai cobra dẫn đầu yểm trợ và mười chiếc UH1B chờ nửa đại đội bay vòng ngoài vòng ảnh hưởng. Mục tiêu phải vào như từng chiếc nắm khói nở lớn vươn từ đất lên không gian. Tất cả còn là bụi đen mờ mịn. Đổ quân xuống, đất với cây rừng với khói bám dày

đặc. Bố trí tạm đợi hai trung đội tiếp tục đến. Sau khi đã gom đủ toàn bộ, đại đội bắt đầu di chuyển lục soát, mà mỗi bước chân đi không còn thông dong như trước, vì cây lớn cây nhỏ đổ ngang đổ dọc, chất đống lẫn trong từng đám cháy.

Đường đi thực sự không khó, nhưng khó vì cây đổ vắt ngã nghiêng. Đôi lúc những người lính phải bò leo như con rắn mỗi bò trên cành gãy. Cả đại đội hít thở toàn tro bụi. Cả đại đội đen ngợp toàn thân, đầy bụi khói và đất cát, chỉ duy còn đôi mắt mở rộng lăm lăm đi về hướng tiến, lưng kết quả thiệt hại của địch. Chiều dưng quân hay đông quân đêm, chưa bao giờ một lần đại đội được trực thăng vận vào vùng B52 vừa thả được yên lành. Không tao ngộ chiến thì cũng bị địch tập kích, do đơn vị lớn của chúng chạy ngược trở về vùng bom đạn để thu gọn chiến trường và nhất định phải đưng.

Duy cái cảnh chạy bom đêm nay thì lần đầu tiên tôi mới gặp trên đời. Các cấp chỉ huy Việt Nam cao vút, lẫn bạn đồng minh, có bao giờ nghĩ cần giải tỏa an toàn cho một đại đội Dù đơn độc, đang nằm giữa trung tâm điểm thả. Tệ hơn nữa, đại đội lại đang nằm trong vòng địch trấn đóng, mà ở đó là viên đại đội trưởng non trẻ, đang phải tự trưởng thành trong những giây phút hiểm nghèo để dẫn 100 đồng đội thoát ra khỏi vùng nơi đó bom sập từ trời cao đổ xuống. Vô hình chung, viên đại đội trưởng sẽ phải tự lột xác, sẽ phải nói những điều không nên nói, sẽ phải chửi thề những điều không nên chửi, sẽ phải hò hét, phải cắn răng trong máu, phải sắt đá với cả chính mình, để dẫn được đại đội vượt khỏi nơi nguy hiểm. Mặc kệ, dù lính mình có đũa đuối sức không lét nổi, nhưng phải lét. Chúng mày phải lét nếu không muốn cháy đen vô duyên như cảnh trời đêm trong rừng, đang vô duyên quỵên đầy thuốc súng.

Chúng tôi đi như lao về phía trước để mong bỏ xa mục tiêu sắp tan nát sau lưng. Vừa ra khỏi điểm đóng quân chưa đầy 200m, phía hai trung đội đi đầu đã có âm thanh súng ta và địch nổ dồn, xé nát thanh âm của những bước botte de saut (*giày đi trận*) đang lịch kịch di chuyển nặng nề. Trung Đội Trưởng 1

và 2 lần lượt báo cáo:

- Trình đích thân, vừa diệt xong nút chặn. Đang cho lục soát chiến lợi phẩm.

Tôi hỏi trong máy:

- Tốt, nhưng không lục soát và chiến lợi phẩm gì hết. Bỏ mẹ nó đấy, cho lệnh con cái đi tiếp.

Cả đại đội lại cắm đầu đi thẳng. Đi cũng chẳng phải đi mà chạy cũng chẳng phải chạy. Nghĩa là cứ trông chỗ là chạy và gặp chướng ngại vật thì đi, thì bò. Mới 200m gặp chốt địch đã mất 20 phút. Còn nửa tiếng nữa đi được bao xa để có an toàn tối thiểu cho đơn vị. Tôi vẫn giữ liên lạc với máy tiểu đoàn. Kinh Kỳ cứ mỗi lúc mỗi hỏi đi được bao xa rồi. Từng ánh hỏa châu của pháo binh 105 ly từ căn cứ leo loét rọi sáng, kéo bóng chúng tôi chạy dài sâu thẳm về phía sau và chìm khuất trong rừng cây đen. Bóp combinet (*ống liên hợp*) trong lúc bước thấp bước cao vội vã, tôi gọi giật:

- 1, 2, 3, 4! Đây Thiện Giáo.

Sau khi nghe đáp, tôi cho lệnh ngắn gọn:

- 3, 4! Cảnh thận phía sau, 1, 2 giữ phương giác cho đúng. Cho tôi biết mấy đũa rách áo hời chiêu ra sao?

- Báo cáo đích thân rõ, vẫn đem theo đầy đủ.

- Khá lắm! Truyền lệnh cho từng người phải cố gắng đi nhanh, thêm nữa cận giờ rồi.

Ném trả ống liên hợp cho Binh Nhất Thiện phía sau lưng, tôi đang nghĩ khoảng cách bước đôi tạm đứng kể cả đã trừ đi những lúc leo bò trên những dòng thân cây đồ gầy, đại đội đã đi được 500m. Đồng hồ dạ quang chỉ 10 giờ 5 phút. Tôi nhắm tính chỉ còn 15 phút nữa là bọn “da đỏ” bấm nút. May ra thì thoát, ơn trời chỉ một lần chạm chốt giặc, chỉ cần thêm vài cái chốt thì hỏng cả. Khi đó lại chết chum cả quân Bắc và quân Nam.

Dù phải nuốt vội hơi và thở mạnh, dù toàn thân chup kín trong cái tê dại của trách nhiệm với đồng đội, cái trách nhiệm không đơn sơ. Tinh người quả thật nặng nề nên tôi vẫn không tránh khỏi như nuốt vội nỗi cay đắng. Quanh tôi không còn một ai ngang vai, ngang lứa để chia sẻ trách nhiệm để san sẻ cơn xót xa như thấm mặn trong lồng ngực. Chỉ còn riêng tôi phải kéo đồng đội xa rời vùng phơi xác, ai đó ở trên cao chỉ biết gật đầu tuân lệnh theo giờ đồng minh muốn ấn nút. Ai đó trên cao còn chẳng chút tình đồng đội thì tôi cũng đành buông xuôi chấp nhận. Đại đội nó kéo dài ra không kịp. Đại đội nó xảy ra điều gì cũng đành, cứ tuân tự gật đầu không phản kháng vì còn vương mấy chiếc lon trên cổ áo mong nở thêm lên.

Chiến tranh là cho cả một đất nước, sá gì một đại đội Nhảy Dù. Nếu được việc thì hanh thông, nếu không xong thì cứ chiến tranh mà bào chữa. Tôi bước thấp, bước cao gọi bốn trung đội trưởng nhần nhở:

- Truyền lệnh tôi cho con cái, chúng ta đã cách mục tiêu đánh bom khoảng 600m, chúng ta còn 10 phút nữa. Phải truyền miệng lệnh rõ ràng đến từng người cố gắng tới nhanh hơn. Sau khi nghe tôi cho lệnh dừng lại, các anh bắt tay vòng trong ngay và tất cả con cái phải leo lên võng và bám chặt võng. 7 phút nữa tới tôi cho dừng quân, các anh chỉ còn 3 phút bắt tay vòng tròn và ngồi trên võng. Chỉ có 3 phút làm các thủ tục đó

Tôi nghe lần lượt “nhận đích thân” trong hơi thở hổn hển của bốn trung đội trưởng.

Đồng hồ chỉ đúng 10 giờ 21 phút đêm, tôi cho lệnh dừng quân sau khi nhắm tính đã hết thời gian. Cả đại đội dừng lại làm thủ tục. Chúng tôi vừa trải qua hơn 50 phút đồng hồ, vừa đứng, vừa lúp xúp khi leo khi bò khi chạy, vừa đi theo các đồng đội bị thương. Có tiếng thằng Hy hét lớn, trong lúc ánh hỏa châu vẫn vắt vẻo trên bầu trời tỏa chút lập lờ vàng vọt:

- Trung Úy lên võng.

Tôi kiểm lại bốn trung đội khi âm thanh ầm ì của B52 từ hướng Đông đến mỗi lúc một rõ và rồi từng chuỗi bom xé gió đổ xuống. Cả khu rừng phía sau bật sáng vỡ toang trong cơn kinh hoàng gì mà tôi không định nghĩa được. Trong từng chùm nổ long trời lở đất và nhanh như ánh chớp gió bão giạt rầm trời àoạt từng đợt liên tục. Nắm chặt dây võng, thân mình tôi bị lắc tung trong không gian theo nhịp gió thổi với âm thanh bom nổ và đất rung rinh. Cứ thế, đất cứ rung từng cơn và gió cứ rít lên gầm rú từng đợt. Để đến hơn 10 phút sau đất mới bớt rung và gió bớt àoạt. Tôi gọi ngay các trung đội kiểm soát con cái và báo cáo không cần thứ tự. Buông ống liên hợp, tôi lúi mình che gió chằm điều thuốc. Tôi thấy gắt cổ họng mới cảm giác khô khan trong cổ, tự nhiên tôi thêm một cục nước đá:

- Hy lấy tao cái bi đông.

Chưa dứt câu gọi thì Hy đã chạm vào tay tôi chiếc bi đông nước. Tôi ngửa cổ uống vội kèm ngẫm nghĩ, “Sao thằng Hy biết trước? Sao nó nghĩ tôi cần nước trước khi tôi gọi.” Tôi chịu, không thể hiểu. Nếu có thì giờ suy nghĩ, tôi chỉ nghĩ một điều rằng tôi chỉ huy đại đội vào vùng địch theo cấp chỉ huy ra lệnh. Các trung đội trưởng nghe lệnh tôi và cứ thế đến từng người lính. Hy cũng thế. Chấn hấn nó không cần biết tư lệnh là ai, không cần biết tiểu đoàn trưởng là ai? Đi với nhau suốt từng năm từng tháng, Hy biết tôi cần gì. Biết đâu chừng tôi nghĩ gì riêng tư nó cũng thể đoán biết. Cái tình đồng đội đôi khi chẳng có chữ để giải thích.

Nghe xong các trung đội trưởng báo cáo, tôi báo cáo kết quả cuộc chạy bom về tiểu đoàn. Đại đội hầu như thoát gần hết trong trận đánh bom báo trước một giờ. 3 trong 7 binh sĩ bị thương giờ đây chết hẳn. Cũng chỉ vài người bị thương vì những chiếc võng rách đã bị gió hất tung, lăn xuống triền dốc khiến vết thương bầm tím toàn thân, chan hòa máu đỏ, do đá và cây rừng chém phải. Cuộc chạy trốn B52 đánh gấp có thiệt hại, nhưng hầu hết tính mạng của đại đội vẫn còn. Hòa châu

đã tắt từ lâu, tắt từ lúc những trái bom được bấm nút tung ra sầm sập đổ xuống kéo theo những âm thanh rít rên, xé gió. Âm thanh nhức nhối như lưỡi dao mài trên đá. Ai nghĩ sao tôi không hiểu, duy tôi biết một điều, vài mạng lính chết và bị thương sau đợt chạy trốn chết khỏi vùng B52 thả trên đầu, kết quả cho tiểu đoàn cũng như cấp cao hơn mỹ mãn. Tôi có thể dẫn để đừng nghĩ đến một điều tệ hại hơn nữa: Lính của tôi hay chính tôi, cũng rẻ rúng cho cuộc chiến thật ý nghĩa.

Một giờ sáng, Đại Úy Khuyến gọi:

- Mai anh kéo ra tìm bãi bốc. Khi có thì báo về.

- Sao, không phải là vào lục soát mục tiêu thả bom sao?

- Không, để cho đũa khác, gia đình mình sẽ rời vùng. Anh có sẵn bản đồ đó chưa? Giờ ra, tôi đọc tọa độ chỗ mình đến. Anh biết chỗ nào rồi chứ?

- Tôi thấy rồi, nhưng còn mấy đũa áo rách và chết cần tẩn thương gấp.

- Cứ ra bãi bốc làm thủ tục đó luôn.

- Tôi nhận, Kinh Kỳ.

Buông máy, tôi che kín để rọi đèn pin vào bản đồ. Ủa? Rõ ràng là vượt biên giới. Từ rừng Tây Ninh đến đó đâu có xa xôi gì. Nếu không có lằn ranh biên giới trên bản đồ thì không sao định được vị trí vì chỉ thấy rừng núi chập chùng. Tới đâu hay tới đó. Đã quá nửa đêm rồi, chuyện ngày mai hãy để ngày mai. Tôi đang mệt nhoài thờ đốc thì những đồng đội của tôi còn ai hít thở khoan thai? Tôi gọi nhỏ:

- Hy à, chắc tao không nuốt nổi đêm nay. Khuấy cho tao chút cà phê bột, nhưng đừng nổi lửa.

Có tiếng Hy đáp dạ nho nhỏ./.

*** Trích trong tác phẩm "Khoảng Tối Nhìn Lên" của tác giả Đào Đức Bảo, (1999 - 2003).**



Khóa 26 TVBQGVN *Họp Mặt 50 năm 1969 - 2019**

Đại Hội Khóa 26 “*Họp Mặt 50 năm 1969 - 2019*” được tổ chức long trọng trong hai ngày, từ 29 đến 30/6/2019, tại Nam California Hoa Kỳ. Đại hội đã quy tụ các CSVSQ của Khóa 26 và gia đình trên khắp thế giới, đến từ các tiểu bang tại Hoa Kỳ; Canada, Âu Châu, Úc Châu,... Ngoài ra, các CSVSQ của hầu hết các khóa khác cũng đã tham dự đông đủ trong buổi dạ tiệc đầy ý nghĩa của Khóa 26, trước khi họ chia tay.

Một lần họp khóa thành công!



*Tập họp trước Đài Tưởng Niệm Việt Mỹ tại thành phố
Westminster, Nam California, Hoa Kỳ*



Kỷ niệm đáng nhớ sau một lần hội ngộ.



Đồng ca Võ Bị Hành Khúc

Cùng sát cảnh bên nhau, như 50 năm về trước.



Một kỷ niệm khó quên!



** Ảnh của các ông Võ Thiệu, Lưu Văn Cầm, và Khóa 26*